

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đặc tính, tiêu chuẩn kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	Đáp ứng đầy đủ các nội dung như yêu cầu ở khoản 1.2, mục 1 Chương V, E-HSMT	Một trong các nội dung như yêu cầu ở 1.2, mục 1 của Chương V, E-HSMT bị đánh giá là không đạt
1.2	Tính hợp lệ của hàng hóa	Đáp ứng đầy đủ các nội dung như yêu cầu ở E-CDNT 10.8 Chương II, E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu ở cột 3
2	Kết quả thực hiện hợp đồng	Nhà thầu có cam kết từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hóa vi phạm theo quy định tại khoản 3, 5, 6 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 (Đối với hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu: Nhà thầu phải có <02 hợp đồng)	Một trong các trường hợp sau: 1. Không có cam kết 2. Có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung như yêu cầu 3. Có tài liệu chứng minh từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu nhà thầu có hợp đồng cung cấp hàng hóa vi phạm theo quy định tại khoản 3, 5, 6 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 (Đối với hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu: Nhà thầu có \geq 02 hợp đồng)

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
3	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có cam kết Theo yêu cầu của Chủ đầu tư (Cơ sở xác định mốc thời gian đặt hàng của Chủ đầu tư là thời điểm gọi điện hoặc gửi email). Trong trường hợp thông thường ≤ 48 giờ kể từ khi nhà thầu nhận được yêu cầu; Trường hợp khẩn cấp ≤ 24 giờ kể từ khi nhà thầu nhận được yêu cầu.	Không đáp ứng nội dung tại cột (3)
4	Các yếu tố cần thiết khác		
4.1	Chủng loại hàng hóa cung cấp	Đúng chủng loại như yêu cầu của E-HSMT	Không đúng chủng loại như yêu cầu của E-HSMT
4.2	Ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất	Hàng hóa chào thầu có đề xuất đủ: Ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất (*)	Không đáp ứng nội dung tại cột (3)
	KẾT LUẬN	ĐẠT (Khi tất cả các yêu cầu chi tiết được đánh giá là "Đạt")	KHÔNG ĐẠT (Khi có bất kỳ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là "Không đạt")

*Lưu ý:

- Đối với những hàng hóa có nhiều ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu:

+ Nhà thầu phải nêu cụ thể (không chào dưới dạng ký hiệu (ví dụ: xxx ...)).

Trường hợp Nhà thầu mã hóa ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu và phải chú thích cách mã hóa để thể hiện cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu).

+ Đối với từng phần hàng hóa, trường hợp nhà thầu chào nhiều ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu hàng hóa khác nhau, chỉ đánh giá tiếp đối với các ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

- Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSMT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Ví dụ: nhà thầu kê khai trong Mẫu này Ký mã hiệu: "theo đề xuất kỹ thuật"; nhãn hiệu: "theo E-HSMT", xuất xứ: "theo đề xuất kỹ thuật"... thì E-HSMT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

- Trường hợp hãng sản xuất có ký mã hiệu nhưng nhà thầu ghi "không có" thì E-HSMT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá

Ghi chú:

Trong quá trình đánh giá E-HSMT, khi được Chủ đầu tư yêu cầu, nhà thầu được phép bổ sung, làm rõ các tài liệu đối với các tiêu chí đánh giá 1, 2, 3, 4 được làm rõ nhưng không làm thay đổi bản chất E-HSMT đã nộp. Trường hợp nhà thầu không bổ sung, làm rõ tài liệu trong khoảng thời gian theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc có bổ

sung, làm rõ nhưng không đáp ứng yêu cầu thi E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và bị loại.

